

Bản án số:130/2018/HSST

Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nghiêm Đình Chế

2. Ông Trương Văn Tiến

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2018/TLST-HS ngày 27/6/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn C - Sinh năm 1971; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị L (cả hai đã chết)

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2018 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Bị cáo là người nghiện chất ma túy heroine. Khoảng gần 12 giờ ngày 17/4/2018, C điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 98D1-001.29 từ nhà đến khu phố Cẩm, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, C gặp một người đàn ông không quen biết. C hỏi người này: “Có ma túy heroine không, bán cho tôi”. Người đàn ông trả lời: “Có”. C đưa cho người này 250.000đ. Người này cầm tiền và đưa lại cho C 03 gói nhỏ bọc ngoài mỗi gói là giấy bạc màu trắng (C hiểu đó là heroine). C cầm 03 gói ma túy đút vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc và đi xe mô tô về

nhà. Khi C đi đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thì dừng lại để chờ đèn xanh thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng phạm tội và 01 xe mô tô Honda Wave BKS 98D1-001.29 mà C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 542/KLGĐMT-PC54 ngày 17/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 03 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,3174 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 104/CTr-VKSYP ngày 26/6/2018 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội, nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 17/4/2018, tại ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Yên Phong đã kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3174 gam heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội. Là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ cho người sử dụng, gây mất trật tự an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có tài sản riêng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của bị cáo.

Liên quan đến vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho C nhưng C không quen biết người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Wave Honda BKS 98..... C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra làm rõ được xe đăng ký tên C nhưng là tài sản chung của vợ chồng C. Chị Nguyễn Thị T là vợ C không biết C sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy và có đơn đề nghị được xin lại chiếc xe trên. Ngày 18/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị T là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Điều 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn C 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. (số vật chứng đã giao nhận ngày 27/6/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên phong

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa